PHÒNG GD & ĐT DẦU TIẾNG

Trường THCS Long Hòa

THỜI KHÓA BIỂU BUỔI SÁNG

Áp dụng từ: 05.10.2020

		6A1 (Thuần)	6A2 (Trinh)	6A3 (Y Hòa)	6A4 (Lụa)	6A5 (Thắng)	6A6 (Tâm)	6A7 (Diễn)	7A1 (Hiền)	7A2 (Khải)	7A3 (Hương)	7A4 (Thảo)	7A5 (Anh)	7A6 (Trọng)
THỨ 2	1	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ
	2	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN
	3	NNgữ - Khoa	Tin - Tâm	Văn - Nga	CN - Tuyết	Toán - Thắng	Sử - Trinh	Nhạc - H tuấn	Văn - Huong	Mỹ thuật - Trương	Sử - L Ngọc	CN - Đ Thủy	Văn - Thảo	Toán - Trọng
	4	NNgữ - Khoa	CN - Tuyết	Mỹ thuật - Trương	Sử - Trinh	CN - Hiền	Toán - Trọng	Địa - T Thủy	Nhạc - H tuấn	Văn - Hoa	Địa - L Thương	Toán - Thắng	Văn - Thảo	GDCD - T. Ngọc
	5	Toán - Thuần	Văn - Nga	Tin - Tâm	Văn - Hiền	NNgữ - Khoa	Toán - Trọng	Sử - Trinh	Sử - L Ngọc	Văn - Hoa	Văn - Huong	Toán - Thắng	NNgữ - Nam	CN - Mến
THỨ3	1	Lý - Hiển	Văn - Nga	Sinh - Quân	Mỹ thuật - Trương	Sử - Trinh	CN - Hiền	NNgữ - Khoa	CN - Đ Thủy	Sinh - Khải	Văn - Huong	Văn - Thảo	Sử - Anh	Địa - L Thương
	2	Sinh - Quân	Văn - Nga	Sử - Trinh	Lý - Hiển	GDCD - Lụa	Sinh - Khải	Văn - Hiền	Mỹ thuật - Trương	CN - Đ Thủy	Văn - Huong	Văn - Thảo	Nhạc - H tuấn	NNgữ - Nam
	3	Văn - Nga	Nhạc - H tuấn	CN - Tuyết	NNgữ - Khoa	Lý - Hiển	Văn - Hiền	GDCD - Trinh	NNgữ - Nam	Sử - L Ngọc	GDCD - T. Ngọc	Sử - Anh	Địa - L Thương	Mỹ thuật - Trương
	4	Địa - T Thủy	Sử - Trinh	NNgữ - Khoa	CN - Tuyết	Mỹ thuật - Trương	Văn - Hiền	Sinh - Khải	Văn - Huong	Văn - Hoa	CN - Đ Thủy	NNgữ - Nam	Sinh - A Tuấn	Sử - Lụa
	5								Sinh - Khải	Địa - L Thương	Sử - L Ngọc	Nhạc - H tuấn	CN - Đ Thủy	Văn - Thảo
THỨ 4	1	Toán - Thuần	Mỹ thuật - Trương	Toán - Y Hòa	Tin - Tâm	Nhạc - H tuấn	NNgữ - Khoa	Văn - Hiền	Tin - Hổ	GDCD - T. Ngọc	Sinh - A Tuấn	Địa - L Thương	NNgữ - Nam	Toán - Trọng
	2	Mỹ thuật - Trương	Địa - T Thủy	Toán - Y Hòa	Sinh - Quân	CN - Hiền	NNgữ - Khoa	Tin - Tâm	Địa - L Thương	Tin - Hổ	Toán - Hùng	Sinh - A Tuấn	NNgữ - Nam	Toán - Trọng
	3	NNgữ - Khoa	Toán - Y Hòa	Địa - T Thủy	Văn - Hiền	Tin - Tâm	Toán - Trọng	Mỹ thuật - Trương	CN - Đ Thủy	Toán - Thái	Toán - Hùng	GDCD - T. Ngọc	Địa - L Thương	NNgữ - Nam
	4	GDCD - Lụa	Toán - Y Hòa	Tin - Tâm	Văn - Hiền	Sinh - Quân	Mỹ thuật - Trương	NNgữ - Khoa	Toán - Thái	CN - Đ Thủy	Địa - L Thương	Sử - Anh	Toán - Trọng	Sinh - A Tuấn
	5								Toán - Thái	Địa - L Thương	NNgữ - Nam	CN - Đ Thủy	Toán - Trọng	Nhạc - H tuấn
THỨ 5	1	Sử - Trinh	Toán - Y Hòa	NNgữ - Khoa	Toán - Thắng	Tin - Tâm	Nhạc - H tuấn	Văn - Hiền	Văn - Huong	NNgữ - Nam	Tin - Hổ	Mỹ thuật - Trương	Sử - Anh	Lý - Nghĩa
	2	Nhạc - H tuấn	Tin - Tâm	Toán - Y Hòa	NNgữ - Khoa	Toán - Thắng	GDCD - Trinh	Văn - Hiền	Văn - Huong	Toán - Thái	Mỹ thuật - Trương	Địa - L Thương	Văn - Thảo	Sử - Lụa
	3	CN - Tuyết	GDCD - Trinh	Văn - Nga	NNgữ - Khoa	Văn - Hiền	Tin - Tâm	Toán - Y Hòa	Địa - L Thương	Toán - Thái	NNgữ - Nam	Tin - Hổ	Văn - Thảo	Toán - Trọng
	4	Tin - Tâm	Văn - Nga	GDCD - Trinh	GDCD - Lụa	Văn - Hiền	NNgữ - Khoa	Toán - Y Hòa	Toán - Thái	Nhạc - H tuấn	NNgữ - Nam	Văn - Thảo	Toán - Trọng	Địa - L Thương
	5													
THỨ 6	1	Sinh - Quân	NNgữ - Khoa	Văn - Nga	Nhạc - H tuấn	Văn - Hiền	Tin - Tâm	Toán - Y Hòa	GDCD - T. Ngọc	NNgữ - Nam	Toán - Hùng	Toán - Thắng	Toán - Trọng	Văn - Thảo
	2	Tin - Tâm	NNgữ - Khoa	Văn - Nga	Địa - T Thủy	Văn - Hiền	Toán - Trọng	Toán - Y Hòa	Sử - L Ngọc	NNgữ - Nam	Toán - Hùng	Tin - Hổ	Sinh - A Tuấn	Văn - Thảo
	3	Văn - Nga	Sinh - Quân	Toán - Y Hòa	Toán - Thắng	Địa - T Thủy	Văn - Hiền	NNgữ - Khoa	Lý - Hiển	Toán - Thái	Văn - Huong	NNgữ - Nam	GDCD - T. Ngọc	Tin - Tâm
	4	CN - Tuyết	Toán - Y Hòa	NNgữ - Khoa	Toán - Thắng	Sinh - Quân	Địa - T Thủy	CN - Hiền	Toán - Thái	Sử - L Ngọc	Lý - Nghĩa	Sinh - A Tuấn	Tin - Tâm	NNgữ - Nam
	5													
THỨ 7	1	Văn - Nga	Sinh - Quân	CN - Tuyết	Văn - Hiền	NNgữ - Khoa	Lý - Hiển	Sinh - Khải	NNgữ - Nam	Văn - Hoa	Tin - Hổ	Toán - Thắng	Mỹ thuật - Trương	Tin - Tâm
	2	Văn - Nga	Lý - Hiển	Nhạc - H tuấn	Toán - Thắng	NNgữ - Khoa	Văn - Hiền	Tin - Tâm	NNgữ - Nam	Sinh - Khải	Sinh - A Tuấn	Lý - Nghĩa	CN - Đ Thủy	Văn - Thảo
	3	Toán - Thuần	NNgữ - Khoa	Lý - Hiển	Sinh - Quân	Toán - Thắng	Sinh - Khải	CN - Hiền	Tin - Hổ	Lý - Nghĩa	CN - Đ Thủy	NNgữ - Nam	Tin - Tâm	CN - Mến
	4	Toán - Thuần	CN - Tuyết	Sinh - Quân	Tin - Tâm	Toán - Thắng	CN - Hiền	Lý - Hiển	Sinh - Khải	Tin - Hổ	Nhạc - H tuấn	Văn - Thảo	Lý - Nghĩa	Sinh - A Tuấn
	5													

PHÒNG GD & ĐT DẦU TIẾNG

Trường THCS Long Hòa

THỜI KHÓA BIỂU BUỔI SÁNG

Áp dụng từ: 05.10.2020

		7A7 (L Tuấn)	8A1 (T. Ngọc)	8A2 (H. Huyền)	8A3 (Tùng)	8A4 (Nga)	8A5 (A. Phương)	9A1 (L Ngọc)	9A2 (Đ Thủy)	9A3 (T Thủy)	9A4 (Mến)	9A5 (A Tuấn)
THỨ 2	1	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ
	2	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN
	3	NNgữ - Nam	NNgữ - H. Huyền	Hóa - Tựng	Tin - A. Phương	Toán - T. Huyền	Sử - Anh	Toán - Thuần	Tin - Hổ	Hóa - Mến	Văn - Hoa	Sinh - A Tuấn
	4	Tin - Tâm	Sinh - Quân	NNgữ - H. Huyền	Sử - Anh	Toán - T. Huyền	Văn - Nga	Hóa - Mến	Toán - Thuần	Văn - Huong	NNgữ - Nam	Tin - Hổ
	5	Địa - L Thương	Văn - Tuyết	Mý thuật - Trương	Sinh - Quân	NNgữ - H. Huyền	Tin - A. Phương	Sinh - A Tuấn	Hóa - D Thủy	Toán - T. Huyền	Tin - Hổ	Nhạc - H tuấn
THỨ3	1	Sử - Lụa	Nhạc - H tuấn	Lý - Nghĩa	Văn - Tuyết	Hóa - Tựng	GDCD - T. Ngọc	Sử - L Ngọc	Sinh - A Tuấn	Địa - T Thủy	NNgữ - Nam	Văn - Hoa
	2	Lý - Nghĩa	Sử - Anh	GDCD - T. Ngọc	Văn - Tuyết	Địa - L Thương	Hóa - Tựng	Sinh - A Tuấn	Sử - L Ngọc	Lý - Bình	Địa - T Thủy	Văn - Hoa
	3	Văn - Thảo	Hóa - D Thủy	CN - Bình	Hóa - Tựng	Lý - Nghĩa	Sinh - Quân	GDCD - Lụa	Văn - Huong	Sinh - A Tuấn	Văn - Hoa	Địa - T Thủy
	4	Văn - Thảo	GDCD - T. Ngọc	Sử - Anh	Địa - L Thương	Sinh - Quân	Văn - Nga	CN - Hiển	Lý - Nghĩa	Nhạc - H tuấn	Lý - Bình	Sử - L Ngọc
	5	NNgữ - Nam	Lý - Nghĩa	Văn - Tuyết	Sinh - Quân	Văn - Nga	CN - Bình	Văn - Hoa	CN - Hiển	NNgữ - Khoa	GDCD - Lụa	Sinh - A Tuấn
THỨ 4	1	Toán - Hùng	Sử - Anh	Sinh - Quân	Hóa - Tựng	Tin - A. Phương	NNgữ - H. Huyền	Hóa - Mến	GDCD - Lụa	Địa - T Thủy	Toán - T. Huyền	Hóa - D Thủy
	2	CN - Mến	Tin - A. Phương	Hóa - Tựng	GDCD - T. Ngọc	Sử - Anh	Nhạc - H tuấn	Toán - Thuần	Hóa - D Thủy	GDCD - Lụa	Toán - T. Huyền	Toán - Thái
	3	Sinh - A Tuấn	NNgữ - H. Huyền	Tin - A. Phương	Sử - Anh	Sinh - Quân	Hóa - Tựng	Toán - Thuần	Nhạc - H tuấn	Toán - T. Huyền	Hóa - Mến	Tin - Hổ
	4	Nhạc - H tuấn	Toán - Hùng	Toán - T. Huyền	NNgữ - H. Huyền	Hóa - Tựng	Toán - A. Phương	Địa - T Thủy	Toán - Thuần	Hóa - Mến	Tin - Hổ	NNgữ - Nam
	5	Tin - Tâm	Sinh - Quân	Toán - T. Huyền	Toán - Hùng	NNgữ - H. Huyền	Toán - A. Phương	Tin - Hổ	Toán - Thuần	NNgữ - Khoa	Sinh - A Tuấn	GDCD - Lụa
THỨ 5	1	Sử - Lụa	Địa - L Thương	Văn - Tuyết	Toán - Hùng	Toán - T. Huyền	Văn - Nga	NNgữ - H. Huyền	Địa - T Thủy	Lý - Bình	Văn - Hoa	Toán - Thái
	2	NNgữ - Nam	NNgữ - H. Huyền	Văn - Tuyết	Toán - Hùng	Sử - Anh	Văn - Nga	Văn - Hoa	Lý - Nghĩa	Tin - Hổ	Toán - T. Huyền	Địa - T Thủy
	3	Toán - Hùng	CN - Bình	Sử - Anh	Nhạc - H tuấn	Mý thuật - Trương	NNgữ - H. Huyền	Lý - Nghĩa	Văn - Huong	Toán - T. Huyền	Địa - T Thủy	Văn - Hoa
	4	Toán - Hùng	Văn - Tuyết	Toán - T. Huyền	Mý thuật - Trương	NNgữ - H. Huyền	Sử - Anh	Địa - T Thủy	Tin - Hổ	Văn - Huong	Lý - Bình	Lý - Nghĩa
	5											
THỨ 6	1	Sinh - A Tuấn	Văn - Tuyết	Địa - L Thương	NNgữ - H. Huyền	Tin - A. Phương	Lý - Nghĩa	Văn - Hoa	Địa - T Thủy	CN - Hiển	Sử - L Ngọc	Toán - Thái
	2	Địa - L Thương	Văn - Tuyết	Nhạc - H tuấn	Lý - Nghĩa	GDCD - T. Ngọc	Sinh - Quân	Văn - Hoa	NNgữ - H. Huyền	Văn - Huong	CN - Hiển	Toán - Thái
	3	Văn - Thảo	Tin - A. Phương	Văn - Tuyết	Toán - Hùng	Nhạc - H tuấn	NNgữ - H. Huyền	Tin - Hổ	Sinh - A Tuấn	Sử - L Ngọc	Văn - Hoa	Lý - Nghĩa
	4	GDCD - T. Ngọc	Toán - Hùng	NNgữ - H. Huyền	Tin - A. Phương	Văn - Nga	Địa - L Thương	Nhạc - H tuấn	Văn - Huong	Tin - Hổ	Văn - Hoa	CN - Hiển
	5											
THỨ 7	1	CN - Mến	Toán - Hùng	NNgữ - H. Huyền	CN - Bình	Toán - T. Huyền	Tin - A. Phương	Lý - Nghĩa	Toán - Thuần	Văn - Huong	Sinh - A Tuấn	Hóa - D Thủy
	2	Mý thuật - Trương	Toán - Hùng	Sinh - Quân	Văn - Tuyết	CN - Bình	Toán - A. Phương	Toán - Thuần	NNgữ - H. Huyền	Văn - Huong	Toán - T. Huyền	Văn - Hoa
	3	Văn - Thảo	Mý thuật - Trương	Toán - T. Huyền	Văn - Tuyết	Văn - Nga	Toán - A. Phương	NNgữ - H. Huyền	Văn - Huong	Sinh - A Tuấn	Nhạc - H tuấn	Văn - Hoa
	4	Toán - Hùng	Hóa - D Thủy	Tin - A. Phương	NNgữ - H. Huyền	Văn - Nga	Mý thuật - Trương	Văn - Hoa	Văn - Huong	Toán - T. Huyền	Hóa - Mến	NNgữ - Nam
	5											